

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2023/HS-ST

Ngày 02 tháng 8 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Bá Diễn.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Bình và ông Vũ Viết Cẩm.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Quang Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm là phòng xét xử số 1, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ của Công an huyện Vĩnh Cửu, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 129/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Phùng Văn G, sinh năm 1982, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 15, khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Văn B và bà Đồng Thị L; Gia đình có 03 anh, chị em, bị cáo là thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 09/11/1999, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng.

Ngày 16/10/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Ngày 23/11/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 15/12/2020, bị Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, ngày 03/5/2022 chấp hành xong.

Bị bắt quả tang ngày 20/01/2023, ra quyết định tạm giữ ngày 21/01/2023 và chuyển tạm giam ngày 30/01/2023 theo lệnh số 279/LTG ngày 29/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần là phòng xét xử trực tuyến đặt tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Có sự tham gia giám sát, bảo vệ của các cán bộ, chiến sỹ của Công an huyện Vĩnh Cửu gồm các ông: Lê Văn T, Trần Trọng V và Nguyễn Hoàng Minh T1.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Trần Bá S, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số 129/4, ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

*** Người làm chứng:**

- Chị Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp 2, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Lý Phụng H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Tổ 4, ấp 5, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Ông S chị L và anh H vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/01/2023, Phùng Văn G sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng có số thuê bao 0865.540.223 gọi cho C (không rõ họ, địa chỉ) có số thuê bao 0365.575.347 hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, C đồng ý và chỉ địa điểm giao ma túy cho G. G điều khiển xe mô tô biển số 60S3-CCCC đến gần khu vực bãi rác thuộc xã Cây Gáo, huyện Trảng Bom trả cho C 200.000 đồng và nhận 02 bịch ma túy đá. Sau khi mua ma túy, G điều khiển xe đến quán cà phê không tên thuộc tổ 8, ấp 2, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai do chị Lê Thị Mỹ L làm chủ uống nước và lấy một phần ma túy ra sử dụng rồi nằm nghỉ trên võng tại quán. Lúc 22 giờ ngày 20/01/2023, Công an xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu tuần tra tại khu vực tổ 8, ấp 2, xã Vĩnh Tân tiến hành kiểm tra quán cà phê. Khi thấy lực lượng Công an, G rút 02 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng vào bao rác thì bị

lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện giải quyết theo thẩm quyền.

+ Tang vật thu giữ: 02 bìch nilon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong); 01 xe mô tô biển số 60S3-CCCC màu nâu, không rõ số máy và số khung; 01 điện thoại di động OPPO màu vàng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (không có nổ thủy tinh).

+ Tại Kết luận giám định số 149/KL-KTHS ngày 27/01/2023 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1620gam, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1246gam, được niêm phong trong phong bì số 149/KL-KTHS.

Tại bản Cáo trạng số 133/CT-VKSVC ngày 03 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử Phùng Văn G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Văn G từ 16 đến 18 tháng tù. Đồng thời tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động OPPO màu vàng; tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định); tịch thu, tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm chai nhựa, ống hút nhựa) và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đồng ý với lời luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ đã thể hiện đầy đủ lời khai, lời trình bày của những người này nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông S vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho ông S các văn bản tố tụng là Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tới tham gia phiên tòa. Đồng thời, việc vắng mặt của ông S không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt ông S và quyền kháng cáo của ông S được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[2]. Về tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 22 giờ ngày 20/01/2023, tại quán cà phê không tên thuộc tổ 8, ấp 2, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Phùng Văn G có hành vi tàng trữ trái phép 0,1620gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Như vậy, bị cáo Phùng Văn G đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định thuộc chế độ quản lý các chất ma túy nên cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn với mức đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống tôn trọng pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4]. Đối với đối tượng tên C (chưa rõ họ, địa chỉ) bán ma túy cho Giàu, yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng, kiểu máy CPH187 số imei1: 869686030689679; số imei2: 869686030689661, số thuê bao 0865540223 là của bị cáo và bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên phải bị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

Số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 149/KL-KTHS ngày 27/01/2023 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm chai nhựa, ống hút nhựa) đã thu giữ được trong vụ án cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 60S3-2715 có số khung 0013U-322045, số máy FMG-80322405 do ông Trần Bá S đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Kết quả xác minh thể hiện: Năm 2015 ông S đã bán chiếc xe này cho tiệm sửa xe máy nhưng không làm thủ tục sang tên. G khai mua lại chiếc xe này vào khoảng tháng 05/2022 của người thanh niên không rõ tên, địa chỉ với giá 900.000 đồng, không có giấy tờ. Tại Kết luận giám định số 472/KL-KTHS, ngày 14/3/2023 của Giám định viên phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Xe mô tô gắn biển số 60S3-2715 màu nâu, số máy bị mài, hủy. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển giao xe mô tô biển số 60S3-2715 cho Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh để có căn cứ xử lý theo quy định là phù hợp.

[6]. Về án phí: Do bị cáo phạm tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[7]. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phùng Văn G: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 01 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động OPPO màu vàng, kiểu máy CPH187 số imei1: 869686030689679; số imei2: 869686030689661, số thuê bao 0865540223;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 149/KL-KTHS ngày 27/01/2023 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm chai nhựa, ống hút nhựa);

(Các vật chứng, tài sản trên đã được Cơ quan điều tra chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/7/2023).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phùng Văn G phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo Phùng Văn G có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Bá S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QLVN liên quan;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra, CA huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu, ĐN;
- Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Bá Diễn

